



Câu 1: Cho các phát biểu sau:

- (1) Tinh bột và xenlulozơ đều là polisaccarit nhưng xenlulozơ có thể kéo thành sợi, còn tinh bột thì không.
- (2) Muối đinatrit glutamat dùng làm gia vị thức ăn (mì chính hay bột ngọt).
- (3) Chất béo là trieste của glixerol với các axit monocarboxylic có mạch C dài, không phân nhánh.
- (4) Hidro hóa hoàn toàn triolein hoặc trilinolein đều thu được tristearin.
- (5) Cao su thiên nhiên không dẫn điện, có thể tan trong xăng, benzen và có tính dẻo.
- (6) Trong phân tử peptit mạch hở chứa n gốc α -amino axit (chứa 1 nhóm NH_2 , 1 nhóm COOH) có $(n - 1)$ liên kết peptit.

Số phát biểu đúng là

- A. 5. B. 2. C. 4. D. 3.

Câu 2: Cho các phát biểu sau:

- (a) Ở điều kiện thường, triolein ở trạng thái lỏng.
- (b) Fructozơ là monosaccarit duy nhất có trong mật ong.
- (c) Dầu mỡ bôi trơn xe máy có thành phần chính là hidrocarbon.
- (d) Thành phần chính của giấy chính là xenlulozơ.
- (e) Alanin và Lysin đều có một nguyên tử nitơ trong phân tử.

Số phát biểu đúng là

- A. 4. B. 2. C. 5. D. 3.

Câu 3: Cho các phát biểu sau:

- (a) Trứng muối (thường dùng làm bánh) là sản phẩm của quá trình đông tụ protein của trứng.
- (b) Người bị tiểu đường (hàm lượng glucosơ trong máu cao) không nên ăn nhiều tinh bột.
- (c) Trong thành phần hóa học của giấy viết có xenlulozơ.
- (d) Trong cơ thể, chất béo bị oxi hóa chậm thành CO_2 , H_2O và cung cấp năng lượng cho cơ thể.
- (e) Trong phân tử xenlulozơ, mỗi gốc $\text{C}_6\text{H}_{10}\text{O}_5$ có 5 nhóm OH.
- (f) Mì chính (bột ngọt) là muối mononatri của axit glutamic.

Số phát biểu đúng là

- A. 6. B. 3. C. 5. D. 4.

Câu 4: Cho các phát biểu sau:

- (a) Lực bazơ của các amin đều mạnh hơn amoniac.
- (b) Dầu bôi trơn có chứa chất béo bão hòa (phân tử có các gốc hidrocarbon no).
- (c) Quá trình quang hợp của cây xanh tạo xenlulozơ, nước và O_2 .
- (d) Quá trình luộc trứng có sự đông tụ protein bởi nhiệt.
- (e) Tơ poliamit kém bền trong môi trường kiềm nhưng bền trong môi trường axit.

Số phát biểu đúng là

- A. 2. B. 4. C. 1. D. 3.

Câu 5: Cho các phát biểu sau:

- (a) Các hợp chất hữu cơ nhất thiết phải chứa nguyên tố cacbon.
- (b) Trong tự nhiên, các hợp chất hữu cơ đều là các hợp chất tạp chức.
- (c) Phản ứng thủy phân este trong môi trường kiềm là phản ứng một chiều.
- (d) Lên men glucosơ thu được etanol và khí cacbon monooxit.
- (e) Phân tử amin, amino axit, peptit và protein đều chứa nguyên tố nitơ.

Trong các phát biểu trên, có bao nhiêu phát biểu đúng?

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 2.



Câu 6: Cho các phát biểu sau:

- (a) Peptit mạch hở Gly-Gly có công thức phân tử là $C_4H_8O_3N_2$.
- (b) Tơ nylon-6, tơ nylon-6,6 đều là tơ polipeptit.
- (c) Glyxerol, glucozơ, etylen glycol là những ancol đa chức.
- (d) Xenlulozơ, tinh bột thuộc loại polisaccarit.
- (e) Axit adipic và axit glutamic tác dụng với dung dịch NaOH với tỉ lệ mol như nhau.
- (g) Buta-1,3-đien có 2 liên kết π và 9 liên kết σ .

Số phát biểu đúng là

- A. 4. B. 5. C. 6. D. 3.

Câu 7: Cho các sơ đồ phản ứng sau:

- (a) Ở nhiệt độ thường, dầu thực vật ở trạng thái lỏng
- (b) Xenlulozơ bị thủy phân khi đun nóng (có xúc tác axit vô cơ)
- (c) Axit glutamic được dùng sản xuất thuốc hỗ trợ thần kinh
- (d) Trùng ngưng axit ϵ -aminocaproic, thu được policaproamit
- (e) Nước ép quả nho chín có phản ứng màu biure

Số phát biểu đúng là

- A. 5. B. 2. C. 4. D. 3.

Câu 8: Cho các phát biểu sau:

- (a) Tinh bột, xenlulozơ và saccarozơ khi thủy phân đều thu được một loại monosaccarit.
- (b) Dung dịch metylamin làm quỳ tím đổi sang màu xanh.
- (c) Trong công nghiệp dược phẩm, saccarozơ được dùng để pha chế thuốc.
- (d) Tất cả các polime tổng hợp đều được điều chế bằng phản ứng trùng ngưng.
- (e) Dầu thực vật và mỡ bôi trơn có cùng thành phần nguyên tố.

Số phát biểu đúng là:

- A. 3. B. 2. C. 4. D. 5.

Câu 9: Cho các phát biểu sau:

- (a) Tơ nitron được điều chế bằng phản ứng trùng ngưng.
- (b) Ở điều kiện thường, alanin là chất rắn.
- (c) Ở điều kiện thích hợp, tripanmitin tham gia phản ứng cộng H_2 .
- (d) Thủy phân saccarozơ trong môi trường kiềm thu được glucozơ và fructozơ.

Số phát biểu đúng là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 10: Cho các phát biểu sau:

- (a) Trong dung dịch, glucozơ tồn tại ở cả dạng mạch hở và mạch vòng.
- (b) Trong phân tử saccarozơ, hai gốc monosaccarit liên kết với nhau qua nguyên tử oxi.
- (c) Saccarozơ có phản ứng thủy phân trong môi trường axit.
- (d) Dung dịch saccarozơ, glucozơ đều phản ứng với $Cu(OH)_2$ ở nhiệt độ thường.

Số phát biểu đúng là:

- A. 3. B. 1. C. 2. D. 4.

Câu 11: Cho các phát biểu sau:

- (a) Tetrametylen-1,4-điamin là amin bậc hai.
- (b) Chỉ dùng quỳ tím có thể phân biệt ba dung dịch: valin, metylamin, axit glutamic.
- (c) Hidro hóa hoàn toàn triolein (xúc tác Ni, đun nóng) thu được tripanmitin.
- (d) Dung dịch lòng trắng trứng bị đông tụ khi đun nóng.
- (e) Xenlulozơ trinitrat được dùng là thuốc súng không khói.

Số phát biểu đúng là:

- A. 4. B. 3. C. 2. D. 5.